

**PHỤ LỤC 3.6: KHUNG CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ ĐỀ CẤP GIẤY
PHÉP HÀNH NGHỀ VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ CHUYÊN KHOA NGOẠI**
*(Ban hành kèm theo Bản công bố số 133/BVĐKLG ngày 01/04/2026
của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang)*

I. ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH

1.1. Bác sĩ đã có chứng chỉ hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh sau đó có thêm chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản: Ngoại khoa (Thời gian đào tạo tối thiểu 09 tháng);

1.2. Bác sĩ có một trong các văn bằng sau: chuyên khoa cấp I, Thạc sĩ, Bác sĩ Nội trú chuyên khoa ngoại; Đã quá 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng mà không nộp hồ sơ đề nghị cấp mới/ cấp điều chỉnh phạm vi hành nghề.

Có đủ điều kiện sức khỏe, phẩm chất đạo đức, không thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định của pháp luật.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HÀNH

2.1. Bác sĩ đã có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau đó có thêm chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản: Ngoại khoa.

Các Học viên học thực hành tập trung, toàn thời gian 09 tháng tại khoa Ngoại – Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang.

2.2. Bác sĩ có một trong các văn bằng sau: Chuyên khoa cấp I, Thạc sĩ, Bác sĩ Nội trú chuyên khoa Ngoại; Đã quá 24 tháng kể từ ngày được cấp văn bằng mà không nộp hồ sơ đề nghị cấp mới/cấp điều chỉnh Phạm vi hành nghề.

Học viên thực hành tập trung, toàn thời gian trong thời gian 12 tháng tại khoa Ngoại – Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Sau thời gian thực hành, học viên được củng cố và nâng cao kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp; có khả năng khám bệnh, chẩn đoán, chỉ định và tham gia điều trị các bệnh lý ngoại khoa theo đúng phạm vi hành nghề, quy định chuyên môn và pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

Sau thời gian thực hành, học viên đạt được các mục tiêu sau:

2.1. Về kiến thức

- Nắm vững nguyên tắc khám bệnh, chẩn đoán và điều trị các bệnh lý ngoại khoa thường gặp.

- Hiểu và áp dụng đúng các phác đồ, quy trình kỹ thuật ngoại khoa theo hướng dẫn của Bộ Y tế và của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Nắm được các quy định về quy chế chuyên môn, chỉ định phẫu thuật, kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn phẫu thuật và an toàn người bệnh.

2.2. Về kỹ năng

- Thực hiện thành thạo khám bệnh, lập hồ sơ bệnh án, chỉ định cận lâm sàng, chẩn đoán, điều trị bệnh ngoại khoa và cấp cứu ban đầu theo phạm vi hành nghề.

- Thực hiện được một số kỹ thuật chuyên môn cơ bản thuộc phạm vi hành nghề chuyên khoa ngoại theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

- Có kỹ năng làm việc nhóm, phối hợp liên chuyên khoa, giao tiếp hiệu quả với người bệnh và người nhà người bệnh.

2.3. Về thái độ

- Có thái độ nghề nghiệp đúng đắn, tuân thủ y đức, quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn người bệnh, bảo mật thông tin, kiểm soát nhiễm khuẩn và phòng ngừa sai sót chuyên môn.

- Có tinh thần trách nhiệm, cầu thị, học hỏi, chủ động nâng cao năng lực chuyên môn trong quá trình thực hành.

IV. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

- Nội dung về lý thuyết: Kiến thức cơ bản về khám bệnh, chữa bệnh; quy trình chuyên môn, phác đồ điều trị; an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và các quy định pháp luật về hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Nội dung về thực hành: Thực hành khám bệnh, lập và hoàn thiện hồ sơ bệnh án; tham gia các hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo phân công; tham gia xử trí ban đầu các tình huống thường gặp; thực hiện các kỹ thuật chuyên môn phù hợp với phạm vi hành nghề và danh mục kỹ thuật được phê duyệt, bảo đảm tuân thủ quy chế chuyên môn, an toàn người bệnh và quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
	Khoa Ngoại
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
	CHẤN THƯƠNG
1	Chấn thương cột sống lưng, thắt lưng
2	Chấn thương cột sống và tủy sống cổ
3	Gãy các xương vùng cổ chân
4	Gãy thân xương cánh tay
5	Gãy thân xương đùi
6	Gãy xương đòn

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
7	Gãy xương và trật khớp vùng gối (Mâm chày, lồi cầu đùi)
8	Chấn thương và vết thương tim
9	Gãy cổ xương đùi
10	Gãy đầu dưới xương quay
11	Thoái hóa khớp gối
12	Thoát vị đĩa đệm thắt lưng
13	Chấn thương gối, trật khớp gối cũ, tổn thương nhiều dây chằng gối
14	Trật khớp chi trên trong chấn thương
15	Điều trị bỏng người lớn
16	Thoát vị đĩa đệm cổ
17	Trật khớp vai tái hồi
18	Trật khớp háng
19	Vết thương phần mềm
20	Vết thương thấu ngực
21	Trật khớp gối
22	Gãy khung chậu và ổ cối
	BỤNG, TIẾT NIỆU
23	Viêm ruột thừa
24	Trĩ
25	Thủng dạ dày, tá tràng
26	Lồng ruột
27	Rò hậu môn
28	Tắc ruột
29	Chấn thương bụng kín
30	Chấn thương gan
31	Chấn thương bụng: Vỡ lách
32	Chấn thương thận
33	Sỏi thận
34	Sỏi niệu quản
35	Sỏi bàng quang
36	Sỏi kẹt niệu đạo
37	U xơ tiền liệt tuyến
38	Hẹp bao quy đầu
B	Dịch vụ kỹ thuật

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
	A. THẦN KINH - SỌ NÃO
	1. Sọ não
1	Phẫu thuật xử lý vết thương da đầu phức tạp
	2. Phẫu thuật nhiễm trùng
2	Phẫu thuật nhiễm khuẩn vết mổ
3	Phẫu thuật xử lý nhiễm khuẩn vết mổ
	B. TIM MẠCH - LỒNG NGỰC
	1. Cấp cứu chấn thương- vết thương ngực
4	Cố định gãy xương sườn bằng băng dính to bản
	C. TIẾT NIỆU-SINH DỤC
	1. Thận
5	Lấy sỏi thận bệnh lý, thận móng ngựa, thận đa nang
6	Dẫn lưu đài bể thận qua da
	2. Niệu quản
7	Lấy sỏi niệu quản đơn thuần
8	Lấy sỏi niệu quản tái phát, phẫu thuật lại
9	Lấy sỏi niệu quản đoạn sát bàng quang
10	Phẫu thuật rò niệu quản - âm đạo
11	Nong niệu quản
11	Đặt ống thông JJ trong hẹp niệu quản
	3. Bàng quang
12	Dẫn lưu bàng quang bằng chọc trocar
13	Bơm rửa bàng quang, bơm hóa chất
14	Thay ống thông dẫn lưu thận, bàng quang
15	Lấy sỏi bàng quang
16	Dẫn lưu nước tiểu bàng quang
17	Dẫn lưu áp xe khoang Retzius
18	Dẫn lưu bàng quang đơn thuần
	4. Niệu đạo
19	Phẫu thuật áp xe tuyến tiền liệt
	5. Sinh dục
20	Cắt bỏ tinh hoàn lạc chỗ
21	Hạ tinh hoàn ẩn, tinh hoàn lạc chỗ
22	Nong niệu đạo

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
23	Cắt bỏ tinh hoàn
24	Phẫu thuật xoắn, vỡ tinh hoàn
25	Phẫu thuật tràn dịch màng tinh hoàn
26	Cắt bỏ bao da qui đầu do dính hoặc dài
27	Cắt hẹp bao quy đầu
28	Mở rộng lỗ sáo
	D. TIÊU HÓA
	2. Dạ dày
29	Mở bụng thăm dò
30	Mở bụng thăm dò, sinh thiết
31	Cắt lại dạ dày
32	Khâu lỗ thủng dạ dày tá tràng
33	Khâu cầm máu ổ loét dạ dày
	4. Ruột non- Mạc treo
34	Tháo xoắn ruột non
35	Tháo lồng ruột non
36	Đẩy bã thức ăn xuống đại tràng
37	Phẫu thuật điều trị apxe tồn dư, dẫn lưu ổ bụng
	5. Ruột thừa- Đại tràng
38	Cắt ruột thừa đơn thuần
39	Cắt ruột thừa, lau rửa ổ bụng
40	Cắt ruột thừa, dẫn lưu ổ apxe
41	Dẫn lưu áp xe ruột thừa
42	Các phẫu thuật ruột thừa khác
43	Dẫn lưu hoặc mở thông manh tràng
44	Khâu lỗ thủng đại tràng
45	Cắt túi thừa đại tràng
46	Cắt đoạn đại tràng nối ngay
47	Cắt manh tràng và đoạn cuối hồi tràng
48	Làm hậu môn nhân tạo
	6. Trực tràng
49	Làm hậu môn nhân tạo
50	Lấy dị vật trực tràng
51	Cắt đoạn trực tràng nối ngay

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
52	Cắt u, polyp trực tràng đường hậu môn
53	Đóng rò trực tràng – âm đạo
54	Đóng rò trực tràng – bàng quang
55	Các phẫu thuật trực tràng khác
	7. Tầng sinh môn
56	Phẫu thuật cắt 1 búi trĩ
57	Phẫu thuật lấy trĩ tắc mạch
58	Phẫu thuật cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan – Morgan hoặc Ferguson)
59	Phẫu thuật cắt trĩ kinh điển có sử dụng dụng cụ hỗ trợ
60	Phẫu thuật lấy toàn bộ trĩ vòng
61	Phẫu thuật Longo
62	Phẫu thuật Longo kết hợp với khâu treo trĩ
63	Phẫu thuật khâu treo và triệt mạch trĩ (THD)
64	Phẫu thuật chích, dẫn lưu áp xe cạnh hậu môn đơn giản
65	Phẫu thuật điều trị áp xe hậu môn phức tạp
66	Phẫu thuật điều trị rò hậu môn đơn giản
67	Phẫu thuật cắt da thừa cạnh hậu môn
68	Phẫu thuật cắt u nhú ống hậu môn (condylome)
69	Cắt u lành tính ống hậu môn (u cơ, polyp...)
70	Phẫu thuật điều trị đứt cơ thắt hậu môn
71	Phẫu thuật điều trị đại tiện mất tự chủ
72	Phẫu thuật cắt lọc, xử lý vết thương tầng sinh môn đơn giản
73	Phẫu thuật cắt lọc, xử lý vết thương tầng sinh môn phức tạp
74	Các phẫu thuật hậu môn khác
	Đ. GAN - MẬT - TUY
	2. Mật
75	Mở thông túi mật
76	Cắt túi mật
77	Mở ống mật chủ lấy sỏi đường mật, không dẫn lưu đường mật
78	Mở ống mật chủ lấy sỏi đường mật, dẫn lưu đường mật
79	Mở ống mật chủ lấy sỏi có can thiệp đường mật
80	Mở miệng nối mật ruột lấy sỏi dẫn lưu Kehr hoặc làm lại miệng nối mật ruột
84	Các phẫu thuật lấy sỏi mật khác

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
	E. THÀNH BỤNG - CƠ HOÀNH - PHÚC MẠC
	1. Thành bụng - cơ hoành
85	Phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn bằng phương pháp Bassini
86	Phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn bằng phương pháp Shouldice
87	Phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn bằng phương pháp kết hợp Bassini và Shouldice
88	Phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn bằng phương pháp Lichtenstein
89	Phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn tái phát
90	Phẫu thuật điều trị thoát vị bẹn 2 bên
91	Phẫu thuật điều trị thoát vị đùi
92	Phẫu thuật điều trị thoát vị vết mổ thành bụng
93	Phẫu thuật điều trị thoát vị thành bụng khác
94	Phẫu thuật rò, nang ống rốn tràng, niệu rốn
	2. Phúc mạc
95	Mở bụng thăm dò, lau rửa ổ bụng, đặt dẫn lưu
	G. CHẤN THƯƠNG – CHỈNH HÌNH
	4. Vùng bàn tay
96	Phẫu thuật tổn thương dây chằng của đốt bàn – ngón tay
97	Phẫu thuật tổn thương gân duỗi cẳng và bàn ngón tay
98	Phẫu thuật tổn thương gân gấp của cổ tay và cẳng tay
99	Phẫu thuật tổn thương gân gấp bàn – cổ tay
100	Phẫu thuật tổn thương gân gấp ở vùng cẳng (Vùng II)
	10. Gãy xương hở
101	Cố định ngoại vi trong điều trị gãy hở chi trên
102	Cố định ngoại vi trong điều trị gãy hở chi dưới
	11. Tổn thương phần mềm
103	Phẫu thuật thương tích phần mềm các cơ quan vận động
104	Phẫu thuật dập nát phần mềm các cơ quan vận động
105	Phẫu thuật vết thương bàn tay
106	Phẫu thuật vết thương bàn tay tổn thương gân duỗi
107	Phẫu thuật vết thương phần mềm tổn thương gân gấp
	12. Vùng cổ tay-bàn tay
108	Phẫu thuật gãy xương đốt bàn ngón tay
109	Phẫu thuật sửa trục điều trị lệch trục sau gãy đầu dưới xương quay

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
110	Phẫu thuật và điều trị trật khớp quay trụ dưới
111	Phẫu thuật điều trị hội chứng ống cổ tay
112	Khâu phục hồi tổn thương gân duỗi
113	Phẫu thuật điều trị bệnh DE QUER VAIN và ngón tay cò súng
114	Phẫu thuật làm cứng khớp quay Trụ dưới
115	Phẫu thuật làm cứng khớp cổ tay
116	Phẫu thuật điều trị viêm bao hoạt dịch của gân gấp bàn ngón tay
117	Thương tích bàn tay giản đơn
118	Phẫu thuật làm móm cụt ngón và đốt bàn ngón
	13. Vùng cổ chân-bàn chân
119	Cụt chân thương cổ và bàn chân
120	Phẫu thuật tổn thương gân chày trước
121	Phẫu thuật tổn thương gân duỗi dài ngón I
122	Phẫu thuật tổn thương gân Achille
123	Phẫu thuật tổn thương gân cơ mác bên
124	Phẫu thuật tổn thương gân gấp dài ngón I
125	Phẫu thuật tổn thương gân cơ chày sau
	14. Chấn thương thể thao và chỉnh hình
126	Phẫu thuật điều trị tổn thương gân cơ chóp xoay
127	Phẫu thuật đứt gân cơ nhị đầu
128	Phẫu thuật điều trị gân bánh chè
129	Phẫu thuật điều trị đứt gân cơ nhị đầu đùi
130	Phẫu thuật điều trị đứt gân Achille
131	Phẫu thuật điều trị đứt gân Achille tới muôn
132	Phẫu thuật xơ cứng cơ ức đòn chũm
133	Phẫu thuật xơ cứng trật khớp gối
	16. Phẫu thuật chấn thương chỉnh hình khác
134	Rút đinh/tháo phương tiện kết hợp xương
135	Phẫu thuật xơ cứng phức tạp
136	Phẫu thuật làm cứng khớp gối
137	Phẫu thuật gỡ dính khớp gối
138	Phẫu thuật sửa móm cụt chi
139	Phẫu thuật sửa móm cụt ngón tay/ngón chân (1 ngón)
140	Phẫu thuật vết thương phần mềm đơn giản/rách da đầu

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
141	Phẫu thuật vết thương phần mềm phức tạp
142	Phẫu thuật làm sạch ổ khớp
143	Phẫu thuật nối gân duỗi/ kéo dài gân(1 gân)
144	Phẫu thuật nối gân gấp/ kéo dài gân (1 gân)
145	Phẫu thuật lấy bỏ u phần mềm
146	Phẫu thuật gỡ dính gân gấp
147	Phẫu thuật gỡ dính gân duỗi
148	Phẫu thuật viên tấy bao hoạt dịch bàn tay
149	Phẫu thuật vết thương khớp
150	Phẫu thuật rút nẹp, dụng cụ kết hợp xương
	17. Nắn- Bó bột
151	Nắn, bó bột giai đoạn trong hội chứng Volkmann
152	Nắn, bó bột gãy cổ xương đùi, vỡ ổ cối và trật khớp háng
153	Nắn, bó bột chỉnh hình chân chữ 0
154	Nắn, bó bột chỉnh hình chân chữ X
155	Nắn, bó bột gãy 1/3 trên xương đùi
156	Nắn, bó bột gãy 1/3 dưới xương đùi
157	Nắn, bó bột trật khớp háng bẩm sinh
158	Bột Corset Minerve,Cravate
159	Nắn, bó bột gãy xương hàm
160	Nắn, bó bột cột sống
161	Nắn, bó bột trật khớp vai
162	Nắn, bó bột gãy xương đòn
163	Nắn, bó bột gãy 1/3 trên thân xương cánh tay
164	Nắn, bó bột gãy 1/3 giữa thân xương cánh tay
165	Nắn, bó bột gãy 1/3 dưới thân xương cánh tay
166	Nắn, bó bột trật khớp khuỷu
167	Nắn, bó bột bong sụn tiếp khớp khuỷu, khớp cổ tay
168	Nắn, bó bột gãy cổ xương cánh tay
169	Nắn, bó bột gãy trên lồi cầu xương cánh tay trẻ em độ III và độ IV
170	Nắn, bó bột gãy 1/3 trên hai xương cánh tay
171	Nắn, bó bột gãy 1/3 giữa hai xương cánh tay
172	Nắn, bó bột gãy 1/3 dưới hai xương cánh tay
173	Nắn, bó bột gãy một xương cẳng tay

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
174	Nắn, bó bột gãy Pouteau - Colles
175	Nắn, bó bột gãy xương bàn, ngón tay
176	Nắn, bó bột trật khớp háng
177	Nắn, bó bột trong bong sụn tiếp khớp gối, khớp háng
178	Nắn, bó bột gãy mâm chày
179	Nắn, bó bột gãy xương chày
180	Nắn, bó bột gãy Cổ xương đùi
181	Nắn, cố định trật khớp háng không chỉ định phẫu thuật
182	Nắn, bó bột gãy lồi cầu xương đùi
183	Bó bột ống trong gãy xương bánh chè
184	Nắn, bó bột trật khớp gối
185	Nắn, bó bột gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân
186	Nắn, bó bột gãy 1/3 giữa hai xương cẳng chân
187	Nắn, bó bột gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân
188	Nắn, bó bột gãy xương chày
189	Nắn, bó bột gãy xương gót
190	Nắn, bó bột gãy xương ngón chân
191	Nắn, bó bột trật khớp cùng đôn
192	Nắn, bó bột gãy Dupuytren
193	Nắn, bó bột gãy Monteggia
194	Nắn, bó bột gãy xương bàn chân
195	Nắn, bó bột trật khớp xương đòn
196	Nắn, cố định trật khớp hàm
197	Nắn, bó bột trật khớp cổ chân
198	Nẹp bột các loại, không nắn

V. TÀI LIỆU GIẢNG DẠY, PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

1. Tài liệu giảng dạy

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện hành.
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Các thông tư, quy chế chuyên môn, hướng dẫn của Bộ Y tế liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh và phạm vi hành nghề.

- Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế phù hợp với từng chuyên ngành.

- Quy trình chuyên môn, phác đồ điều trị, danh mục kỹ thuật chuyên môn đã được phê duyệt tại đơn vị.

- Quy định về y đức, đạo đức hành nghề, quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

- Tài liệu về an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và quản lý chất lượng bệnh viện.

- Mẫu hồ sơ bệnh án (bệnh án giấy, bệnh án điện tử) và các tài liệu đào tạo, hướng dẫn nội bộ của đơn vị

2. Phương pháp dạy học

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp hướng dẫn thực hành tại khoa lâm sàng.

- Hướng dẫn, kèm cặp trực tiếp trong quá trình khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án và thực hiện kỹ thuật.

- Học viên tự học, tự rèn luyện kỹ năng dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Đánh giá, nhận xét thường xuyên trong quá trình thực hành.

VI. ĐÁNH GIÁ VÀ XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

- Cách thức đánh giá đầu ra: Đánh giá năng lực học viên thông qua theo dõi quá trình thực hành tại các khoa lâm sàng, mức độ hoàn thành nội dung thực hành; khả năng khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án, chẩn đoán, xử trí ban đầu, thực hiện kỹ thuật chuyên môn và thái độ nghề nghiệp theo quy định.

- Quy trình cấp giấy xác nhận quá trình thực hành: Căn cứ kết quả đánh giá của người hướng dẫn thực hành và xác nhận của khoa/phòng chuyên môn, bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho học viên theo quy định hiện hành./.